TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 179/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số176/2026/TLST-HNGĐ ngày 24/04/2026, về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh ngày 23/03/1989; nơi cư trú: Thôn P, xã B, tỉnh Tuyên Quang;

Bị đơn: Chị Lương Thị D, sinh ngày 10/08/1996; nơi cư trú: Thôn P, xã B, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ vàocác Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đìnhnăm 2014.Khoản 7 Điều 26,Khoản 06 Điều 27Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án .

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 06 năm 2026

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 06 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.**Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

Nguyên đơn anh Hoàng Văn T và chị Lương Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân:Anh Hoàng Văn T và chị Lương Thị T thuận tình ly hôn;

- Về việc nuôi con:Anh Hoàng Văn T và chị Lương Thị T thống nhất thỏa thuận giao cho anh Hoàng Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăn sóc, giáo dục con chung là cháu Hoàng Vt, sinh ngày 07/03/2018 cho đến khi cháu Hoàng V đủ 18 tuổi. Chị Lương Thị D tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho con chung là cháu Hoàng V với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Hoàng V đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn chị Lương Thị D không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con sau khi ly hôn anh Hoàng Văn T và chị Lương Thị D có quyền làm đơn đề nghị thay đổi ngườitrực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Anh Hoàng Văn T và chị Lương Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hoàng Văn T tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000, đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí anh Hoàng Văn T đã nộp tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai số 0000849 ngày 24/04/2026. Anh Hoàng Văn T đã nộp đủtiền án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (Để thi hành);
- VKSND Khu vực 4, tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Bạch Ngọc, tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THA dân sự tỉnh Tuyên Quang(Để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Đạt